TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 92/2023/HS-ST
Ngày 16-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sang.

Thẩm phán: Ông Lê Quân Vương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quốc Dũng;

Ông Mai Văn Phước;

Ông Võ Đức Thành.

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Trần Hữu Minh Đức - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà:*** Ông Nguyễn Đình Tuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2023, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 82/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Đỗ Văn P sinh năm 1976 tại tỉnh Bình Thuận; nơi đăng ký thường trú: số 101 xóm 2, thôn 5, xã Huy Kh, huyện Tánh L, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị Y (đã chết); bị cáo có vợ là bà Phạm Thị L (đã ly hôn); tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 26 tháng 12 năm 2022 đến nay, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Văn P:* Ông Phạm Hữu Tuấn M là Luật sư của Văn phòng Luật sư A, Đoàn luật sư tỉnh Bình Dương, có mặt.

- *Bị hại:* Công Ty TNHH X

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Tiến H; sinh năm 1956; nơi cư trú: Số 236/29/4, đường Đ, Phường 17, quận Bình Th, Thành phố Hồ Chí Minh.

-*Người đại diện theo ủy quyền của bị hại:* Ông Nguyễn Thế Ch; sinh năm 1957; nơi cư trú: Số 54 Đại lộ 3, phường Phước Bình, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Nguyễn Thị Hậu Tr, sinh năm 1964; nơi cư trú: Số 325 Đại lộ 3, phường Phước B, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Thế Ch, sinh năm 1957; nơi cư trú: Số 54 Đại lộ 3, phường Phước B, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

3. Ông Lê Trọng Ng, sinh năm 1972; nơi đăng ký thường trú: B11 phòng 57, phường Kim L, quận G, Thành phố Hà Nội; nơi tạm trú: Số 313/14 đường K, Phường 3, quận E, Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Văn P là nhân viên thuộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn (TNHH) X, địa chỉ: Khu phố 1, phường Tân Đ, thị xã B, tỉnh Bình Dương từ năm 2000 đến năm 2018. Công việc của P là lập bảng lương cho Phân xưởng sản xuất, nhận tiền từ Phòng kế toán và phát tiền lương cho công nhân tại Công ty TNHH X. Lợi dụng sự tin tưởng trong công việc được phân công, từ tháng 6 năm 2015 đến tháng 9 năm 2018, P có hành vi gian dối lập bảng lương không đúng thực tế (bảng lương khống) để chiếm đoạt của Công ty 5.283.000.000 đồng (năm tỷ hai trăm tám mươi ba triệu đồng). Cách thức thủ đoạn thực hiện như sau:

Trên bảng lương công nhân sản xuất – Theo định mức – LITE hàng tháng thể hiện các cột mục đầu tiên được thể hiện màu trắng, không hiện rõ số tiền, người lao động, nhưng thực tế cột mục này ẩn số tiền lương chiếm đoạt thể hiện trên cột lương định mức (lương trong giờ), cột tổng lương và cột lương thực lãnh rồi in ra; nhưng lúc in ra thì không nhìn thấy cột mục này do phông chữ màu trắng và nền màu trắng (khi tô phông chữ thành màu đen ở cột mục nêu trên thì số tiền chiếm đoạt sẽ hiện lên). Sau khi thực hiện xong, P gửi file bảng lương cho Giám đốc công ty, Phòng kế toán, Phòng thủ quỹ, Phòng kế hoạch sản xuất để kiểm tra lại. Sau khi Giám đốc và các phòng thống nhất với bảng lương, P in bảng lương với cột mục để chiếm đoạt tiền được để phông chữ màu trắng và nền màu trắng mang bảng lương trình ông Nguyễn Thế Ch là Kế toán trưởng Công ty TNHH X (Do trong thời gian từ tháng 6/2015 đến tháng 9/2018 ông Ngô Tiến H - Giám đốc, đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH X đi công tác tại nước ngoài nên đã Ủy quyền cho ông Nguyễn Thế Ch được thực hiện ký các hóa đơn, giấy tờ tài liệu liên quan đến việc sản xuất kinh doanh, xét duyệt chi trả lương của Công ty TNHH X). Số tiền chiếm đoạt này đã được cộng tổng trên tổng bảng lương. Tổng số tiền thực nhận trên bảng lương nhiều hơn số tiền thực phát cho công nhân hàng tháng cụ thể:

Từ tháng 6/2015 đến tháng 12/2015: P chiếm đoạt của Công ty: 445.000.000 đồng (bốn trăm bốn mươi lăm triệu đồng).

Tháng 6/2015: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 515.678.450 đồng (năm trăm mười lăm triệu sáu trăm bảy mươi tám nghìn bốn trăm năm mươi đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 460.678.450 (bốn trăm sáu mươi triệu sáu trăm bảy mươi tám nghìn bốn trăm năm mươi đồng), P đã chiếm đoạt 55.000.000 đồng (năm mươi lăm triệu đồng).

Tháng 7/2015: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 445.034.600 đồng (bốn trăm bốn mươi lăm triệu không trăm ba mươi tư nghìn sáu trăm đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 385.034.600 đồng (ba trăm tám mươi lăm triệu không trăm ba mươi tư nghìn sáu trăm đồng), P đã chiếm đoạt 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng).

Tháng 8/2015: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 666.076.600 đồng (sáu trăm sáu mươi sáu triệu không trăm bảy mươi sáu nghìn sáu trăm đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 606.076.600 đồng (sáu trăm linh sáu triệu không trăm bảy mươi sáu nghìn sáu trăm đồng), P đã chiếm đoạt 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng).

Tháng 9/2015: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 701.350.600 đồng (bảy trăm linh một triệu ba trăm năm mươi nghìn sáu trăm đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 641.350.600 đồng (sáu trăm bốn mươi mốt triệu ba trăm năm mươi nghìn sáu trăm đồng), P đã chiếm đoạt 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng).

Tháng 10/2015: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 678.057.600 đồng (sáu trăm bảy mươi tám triệu không trăm năm mươi bảy nghìn sáu trăm đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 608.057.600 đồng (sáu trăm linh tám triệu không trăm năm mươi bảy nghìn sáu trăm đồng), P đã chiếm đoạt 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng).

Tháng 11/2015: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 986.285.600 đồng (chín trăm tám mươi sáu triệu hai trăm tám mươi lăm nghìn sáu trăm đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 916.285.600 đồng (chín trăm mười sáu triệu hai trăm tám mươi lăm nghìn sáu trăm đồng), P đã chiếm đoạt 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng).

Tháng 12/2015: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 738.157.600 đồng (bảy trăm ba mươi tám triệu một trăm năm mươi bảy nghìn sáu trăm đồng), P chỉ thực hiện trả cho công nhân: 668.157.600 đồng (sáu trăm sáu mươi tám triệu một trăm năm mươi bảy nghìn sáu trăm đồng), P đã chiếm đoạt 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng).

Từ tháng 01/2016 đến tháng 12/2016: P chiếm đoạt 1.245.000.000 đồng (Một tỷ hai trăm bốn mươi lăm triệu đồng).

Tháng 01/2016:

Lần 01: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 550.610.000 đồng (năm trăm năm mươi triệu sáu trăm mười nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 480.610.000 đồng (bốn trăm tám mươi triệu sáu trăm mười nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng).

Lần 02: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 207.580.000 đồng (hai trăm linh bảy triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 197.580.000 đồng (một trăm chín mươi bảy triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Tháng 02/2016:

Lần 01: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty là: 592.970.000 đồng (năm trăm chín mươi hai triệu chín trăm bảy mươi nghìn đồng), P chỉ thực hiện trả cho công nhân: 522.970.000 đồng (năm trăm hai mươi hai triệu chín trăm bảy mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng).

Lần 02: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 207.830.000 đồng (hai trăm linh bảy triệu tám trăm ba mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 197.830.000 đồng (một trăm chín mươi bảy triệu tám trăm ba mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Tháng 03/2016:

Lần 01: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 628.640.000 đồng (sáu trăm hai mươi tám triệu sáu trăm bốn mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 558.640.000 đồng (năm trăm năm mươi tám triệu sáu trăm bốn mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng).

Lần 02: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 196.360.000 đồng (một trăm chín mươi sáu triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 186.360.000 đồng (một trăm tám mươi sáu triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Tháng 04/2016:

Lần 01: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 588.620.000 đồng (năm trăm tám mươi tám triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 518.620.000 đồng (Năm trăm mười tám triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng).

Lần 02: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 191.340.000 đồng (một trăm chín mươi mốt triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng), P thực hiện trả

cho công nhân: 181.340.000 đồng (một trăm tám mươi mốt triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Tháng 05/2016:

Lần 01: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 504.800.000 đồng (năm trăm linh tư triệu tám trăm nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 434.800.000 đồng (bốn trăm ba mươi tư triệu tám trăm nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng).

Lần 02: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 133.870.000 đồng (một trăm ba mươi ba triệu tám trăm bảy mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 123.870.000 đồng (một trăm hai mươi ba triệu tám trăm bảy mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Tháng 06/2016:

Lần 01: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 596.280.000 đồng (năm trăm chín mươi sáu triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 526.280.000 đồng (năm trăm hai mươi sáu triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng).

Lần 02: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 199.780.000 đồng (một trăm chín mươi chín triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 184.780.000 đồng (một trăm tám mươi tư triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

Tháng 07/2016:

Lần 01: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 626.820.000 đồng (sáu trăm hai mươi sáu triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 526.820.000 đồng (năm trăm hai mươi sáu triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng).

Lần 02: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 175.740.000 đồng (một trăm bảy mươi lăm triệu bảy trăm bốn mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 155.740.000 đồng (một trăm năm mươi lăm triệu bảy trăm bốn mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Tháng 08/2016:

Lần 01: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 801.760.000 đồng (tám trăm linh một triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 701.760.000 đồng (bảy trăm linh một triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng).

Lần 02: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 175.740.000 đồng (một trăm bảy mươi lăm triệu bảy trăm bốn mươi nghìn đồng), P thực hiện trả

cho công nhân: 155.740.000 đồng (một trăm năm mươi lăm triệu bảy trăm bốn mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Tháng 09/2016:

Lần 01: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 961.560.000 đồng (chín trăm sáu mươi mốt triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 861.560.000 đồng (tám trăm sáu mươi mốt triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng).

Lần 02: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 260.020.000 đồng (hai trăm sáu mươi triệu không trăm hai mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 230.020.000 đồng (hai trăm ba mươi triệu không trăm hai mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Tháng 10/2016:

Lần 01: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 1.256.560.000 đồng (một tỷ hai trăm năm mươi sáu triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 1.156.560.000 đồng (một tỷ một trăm năm mươi sáu triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng).

Lần 02: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 360.910.000 đồng (ba trăm sáu mươi triệu chín trăm mười nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 330.910.000 đồng (ba trăm ba mươi triệu chín trăm mười nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Tháng 11/2016:

Lần 01: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 1.337.500.000 đồng (một tỷ ba trăm ba mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 1.237.500.000 đồng (một tỷ hai trăm ba mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng).

Lần 02: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 346.410.000 đồng (ba trăm bốn mươi sáu triệu bốn trăm mười nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 316.410.000 đồng (ba trăm mười sáu triệu bốn trăm mười nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Tháng 11/2016:

Lần 01: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 1.172.260.000 đồng (một tỷ một trăm bảy mươi hai triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 1.072.260.000 đồng (một tỷ không trăm bảy mươi hai triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng).

Lần 02: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 377.890.000 đồng (ba trăm bảy mươi bảy triệu tám trăm chín mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 347.890.000 đồng (ba trăm bốn mươi bảy triệu tám trăm chín mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Từ tháng 01/2017 đến tháng 12/2017: P chiếm đoạt 1.980.000.000 đồng (một tỷ chín trăm tám mươi triệu đồng).

Tháng 01/2017:

Lần 01: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 556.540.000 đồng (năm trăm năm mươi sáu triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 446.540.000 đồng (bốn trăm bốn mươi sáu triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 110.000.000 đồng (một trăm mười triệu đồng).

Lần 02: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 239.100.000 đồng (hai trăm ba mươi chín triệu một trăm nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 209.100.000 đồng (hai trăm linh chín triệu một trăm nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Tháng 02/2017:

Lần 01: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 745.490.000 đồng (bảy trăm bốn mươi lăm triệu bốn trăm chín mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 635.490.000 đồng (sáu trăm ba mươi lăm triệu bốn trăm chín mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 110.000.000 đồng (một trăm mười triệu đồng).

Lần 02: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 316.000.000 đồng (ba trăm mười sáu triệu đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 286.000.000 đồng (hai trăm tám mươi sáu triệu đồng), P đã chiếm đoạt 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Tháng 03/2017:

Lần 01: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 775.960.000 đồng (Bảy trăm bảy mươi lăm triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng), P chỉ thực hiện trả cho công nhân: 645.960.000 đồng (Sáu trăm bốn mươi lăm triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 130.000.000 đồng (một trăm ba mươi triệu đồng).

Lần 02: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty là: 283.750.000 đồng (hai trăm tám mươi ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 243.750.000 đồng (hai trăm bốn mươi ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).

Tháng 04/2017:

Lần 01: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 762.260.000 đồng (bảy trăm sáu mươi hai triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng), P thực hiện trả

cho công nhân: 632.260.000 đồng (sáu trăm ba mươi hai triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 130.000.000 đồng (một trăm ba mươi triệu đồng).

Lần 02: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 270.330.000 đồng (hai trăm bảy mươi triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 230.330.000 đồng (hai trăm ba mươi triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).

Tháng 05/2017:

Lần 01: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 719.160.000 đồng (bảy trăm mười chín triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 589.160.000 đồng (năm trăm tám mươi chín triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 130.000.000 đồng (một trăm ba mươi triệu đồng).

Lần 02: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 263.130.000 đồng (hai trăm sáu mươi ba triệu một trăm ba mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 223.130.000 đồng (hai trăm hai mươi ba triệu một trăm ba mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).

Tháng 06/2017:

Lần 01: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 555.700.000 đồng (năm trăm năm mươi lăm triệu bảy trăm nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 490.700.000 đồng (bốn trăm chín mươi triệu bảy trăm nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 65.000.000 đồng (sáu mươi lăm triệu đồng).

Lần 02: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 549.110.000 đồng (năm trăm bốn mươi chín triệu một trăm mười nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 484.110.000 đồng (bốn trăm tám mươi tư triệu một trăm mười nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 65.000.000 đồng (sáu mươi lăm triệu đồng).

Lần 03: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 170.120.000 đồng (một trăm bảy mươi triệu một trăm hai mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 150.120.000 đồng (một trăm năm mươi triệu một trăm hai mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Lần 04: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 166.620.000 đồng (một trăm sáu mươi sáu triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 146.620.000 đồng (một trăm bốn mươi sáu triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Tháng 07/2017:

Lần 01: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 606.510.000 đồng (sáu trăm linh sáu triệu năm trăm mười nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 541.510.000 đồng (năm trăm bốn mươi mốt triệu năm trăm mười nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 65.000.000 đồng (sáu mươi lăm triệu đồng).

Lần 02: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 784.690.000 đồng (bảy trăm tám mươi tư triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 719.690.000 đồng (bảy trăm mười chín triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 65.000.000 đồng (sáu mươi lăm triệu đồng).

Lần 03: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 208.860.000 đồng (hai trăm linh tám triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 183.860.000 đồng (một trăm tám mươi ba triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

Lần 04: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 150.260.000 đồng (một trăm năm mươi triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 135.260.000 đồng (một trăm ba mươi lăm triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

Tháng 08/2017:

Lần 01: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 705.330.000 đồng (bảy trăm linh năm triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 640.330.000 đồng (sáu trăm bốn mươi triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 65.000.000 đồng (sáu mươi lăm triệu đồng).

Lần 02: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 609.630.000 đồng (sáu trăm linh chín triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 544.630.000 đồng (năm trăm bốn mươi tư triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 65.000.000 đồng (sáu mươi lăm triệu đồng).

Lần 03: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 201.800.000 đồng (hai trăm linh một triệu tám trăm nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 176.800.000 đồng (một trăm bảy mươi sáu triệu tám trăm nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

Lần 04: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 128.510.000 đồng (một trăm hai mươi tám triệu năm trăm mười nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 113.510.000 đồng (một trăm mười ba triệu năm trăm mười nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

Tháng 09/2017:

Lần 01: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 758.050.000 đồng (bảy trăm năm mươi tám triệu không trăm năm mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 693.050.000 đồng (sáu trăm chín mươi ba triệu không trăm năm mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 65.000.000 đồng (sáu mươi lăm triệu đồng).

Lần 02: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 726.920.000 đồng (bảy trăm hai mươi sáu triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng), P thực hiện trả

cho công nhân: 661.920.000 đồng (sáu trăm sáu mươi mốt triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 65.000.000 đồng (sáu mươi lăm triệu đồng).

Lần 03: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 172.330.000 đồng (một trăm bảy mươi hai triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 152.330.000 đồng (một trăm năm mươi hai triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Lần 04: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 143.740.000 đồng (một trăm bốn mươi ba triệu bảy trăm bốn mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 123.740.000 đồng (một trăm hai mươi ba triệu bảy trăm bốn mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Tháng 10/2017:

Lần 01: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 734.030.000 đồng (bảy trăm ba mươi tư triệu không trăm ba mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 669.030.000 đồng (sáu trăm sáu mươi chín triệu không trăm ba mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 65.000.000 đồng (sáu mươi lăm triệu đồng).

Lần 02: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 885.360.000 đồng (tám trăm tám mươi lăm triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 820.360.000 đồng (tám trăm hai mươi triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 65.000.000 đồng (sáu mươi lăm triệu đồng).

Lần 03: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 159.980.000 đồng (một trăm năm mươi chín triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 139.980.000 đồng (một trăm ba mươi chín triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Lần 04: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 123.250.000 đồng (một trăm hai mươi ba triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 103.250.000 đồng (một trăm linh ba triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Tháng 11/2017:

Lần 01: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 753.880.000 đồng (bảy trăm năm mươi ba triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 688.880.000 đồng (sáu trăm tám mươi tám triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 65.000.000 đồng (sáu mươi lăm triệu đồng).

Lần 02: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 1.003.990.000 đồng (một tỷ không trăm linh ba triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 938.990.000 đồng (chín trăm ba mươi tám triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 65.000.000 đồng (sáu mươi lăm triệu đồng).

Lần 03: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 211.430.000 đồng (hai trăm mười một triệu bốn trăm ba mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 191.430.000 đồng (một trăm chín mươi mốt triệu bốn trăm ba mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Lần 04: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 158.840.000 đồng (một trăm năm mươi tám triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 138.840.000 đồng (một trăm ba mươi tám triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Tháng 12/2017:

Lần 01: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 797.980.000 đồng (bảy trăm chín mươi bảy triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 732.980.000 đồng (bảy trăm ba mươi hai triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 65.000.000 đồng (sáu mươi lăm triệu đồng).

Lần 02: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 986.660.000 đồng (chín trăm tám mươi sáu triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 921.660.000 đồng (chín trăm hai mươi mốt triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 65.000.000 đồng (sáu mươi lăm triệu đồng).

Lần 03: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 234.090.000 đồng (hai trăm ba mươi tư triệu không trăm chín mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 214.090.000 đồng (hai trăm mười bốn triệu không trăm chín mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Lần 04: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 188.750.000 đồng (một trăm tám mươi tám triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 168.750.000 đồng (một trăm sáu mươi tám triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Từ tháng 01/2018 đến tháng 09/2018: P chiếm đoạt của Công ty 1.613.000.000 đồng (một tỷ sáu trăm mười ba triệu đồng):

Tháng 01/2018:

Lần 01: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 604.860.000 đồng (sáu trăm linh tư triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 539.860.000 đồng (năm trăm ba mươi chín triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 65.000.000 đồng (sáu mươi lăm triệu đồng).

Lần 02: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 450.830.000 đồng (bốn trăm năm mươi triệu tám trăm ba mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 385.830.000 đồng (ba trăm tám mươi lăm triệu tám trăm ba mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 65.000.000 đồng (sáu mươi lăm triệu đồng).

Lần 03: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 169.250.000 đồng (một trăm sáu mươi chín triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 149.250.000 đồng (một trăm bốn mươi chín triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Lần 04: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 119.480.000 đồng (một trăm mười chín triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 99.480.000 đồng (chín mươi chín triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Tháng 02/2018:

Lần 01: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 213.450.000 đồng (hai trăm mười ba triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 248.450.000 đồng (hai trăm bốn mươi tám triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 65.000.000 đồng (sáu mươi lăm triệu đồng).

Lần 02: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 842.100.000 đồng (tám trăm bốn mươi hai triệu một trăm nghìn đồng), P chỉ thực hiện trả cho công nhân: 777.100.000 đồng (bảy trăm bảy mươi bảy triệu một trăm nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 65.000.000 đồng (sáu mươi lăm triệu đồng).

Lần 03: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 82.350.000 đồng (tám mươi hai triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 62.350.000 đồng (sáu mươi hai triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Lần 04: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 180.850.000 đồng (một trăm tám mươi triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 160.850.000 đồng (một trăm sáu mươi triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Tháng 03/2018:

Lần 01: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 629.190.000 đồng (sáu trăm hai mươi chín triệu một trăm chín mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 549.190.000 đồng (năm trăm bốn mươi chín triệu một trăm chín mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng).

Lần 02: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 552.840.000 đồng (năm trăm năm mươi hai triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 482.840.000 đồng (bốn trăm tám mươi hai triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng).

Lần 03: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 60.910.000 đồng (sáu mươi triệu chín trăm mười nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân:

50.910.000 đồng (năm mươi triệu chín trăm mười nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Lần 04: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 190.880.000 đồng (một trăm chín mươi triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 150.880.000 đồng (một trăm năm mươi triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).

Tháng 4/2018:

Lần 01: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 645.520.000 đồng (sáu trăm bốn mươi lăm triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 525.520.000 đồng (năm trăm hai mươi lăm triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 120.000.000 đồng (một trăm hai mươi triệu đồng).

Lần 02: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 554.230.000 đồng (năm trăm năm mươi tư triệu hai trăm ba mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 514.230.000 đồng (năm trăm mười bốn triệu hai trăm ba mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).

Lần 03: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 183.270.000 đồng (một trăm tám mươi ba triệu hai trăm bảy mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 143.270.000 đồng (một trăm bốn mươi ba triệu hai trăm bảy mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).

Tháng 5/2018:

Lần 01: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 897.820.000 đồng (tám trăm chín mươi bảy triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 777.820.000 đồng (bảy trăm bảy mươi bảy triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 120.000.000 đồng (một trăm hai mươi triệu đồng).

Lần 02: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 385.380.000 đồng (ba trăm tám mươi lăm triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 345.380.000 đồng (ba trăm bốn mươi lăm triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).

Lần 03: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 231.110.000 đồng (hai trăm ba mươi mốt triệu một trăm mười nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 191.110.000 đồng (một trăm chín mươi mốt triệu một trăm mười nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).

Lần 04: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 190.880.000 đồng (một trăm chín mươi triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 150.880.000 đồng (một trăm năm mươi triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).

Tháng 6/2018:

Lần 01: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 848.360.000 đồng (tám trăm bốn mươi tám triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 768.360.000 đồng (bảy trăm sáu mươi tám triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng).

Lần 02: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 447.850.000 đồng (bốn trăm bốn mươi bảy triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 407.850.000 đồng (bốn trăm linh bảy triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).

Lần 03: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 321.990.000 đồng (ba trăm hai mươi mốt triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 281.990.000 đồng (hai trăm tám mươi mốt triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).

Lần 04: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 204.210.000 đồng (hai trăm lẻ bốn triệu hai trăm mười nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 179.210.000 đồng (một trăm bảy mươi chín triệu hai trăm mười nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

Lần 05: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 173.520.000 đồng (một trăm bảy mươi ba triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 158.520.000 đồng (một trăm năm mươi tám triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng)

Tháng 7/2018:

Lần 01: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 886.810.000 đồng (tám trăm tám mươi sáu triệu tám trăm mười nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 811.810.000 đồng (tám trăm mười một triệu tám trăm mười nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 75.000.000 đồng (bảy mươi lăm triệu đồng).

Lần 02: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 741.550.000 đồng (bảy trăm bốn mươi mốt triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 696.550.000 đồng (sáu trăm chín mươi sáu triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 45.000.000 đồng (bốn mươi lăm triệu đồng).

Lần 03: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 311.180.000 đồng (ba trăm mười một triệu một trăm tám mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 271.180.000 đồng (hai trăm bảy mươi mốt triệu một trăm tám mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).

Lần 04: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 231.590.000 đồng (hai trăm ba mươi mốt triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 206.590.000 đồng (hai trăm lẻ sáu triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

Lần 05: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 215.150.000 đồng (hai trăm mười lăm triệu một trăm năm mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 200.150.000 đồng (hai trăm triệu một trăm năm mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

Tháng 8/2018:

Lần 01: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 715.580.000 đồng (bảy trăm mười lăm triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 666.580.000 đồng (sáu trăm sáu mươi sáu triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 49.000.000 đồng (bốn mươi chín triệu đồng).

Lần 02: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 902.290.000 đồng (chín trăm linh hai triệu hai trăm chín mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 847.290.000 đồng (tám trăm bốn mươi bảy triệu hai trăm chín mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 55.000.000 đồng (năm mươi lăm triệu đồng).

Lần 03: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 116.560.000 đồng (một trăm mười sáu triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 107.560.000 đồng (một trăm linh bảy triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 9.000.000 đồng (chín triệu đồng).

Lần 04: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 129.810.000 đồng (một trăm hai mươi chín triệu tám trăm mười nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 119.810.000 đồng (Một trăm mười chín triệu tám trăm mười nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Lần 05: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 185.750.000 đồng (một trăm tám mươi lăm triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 155.750.000 đồng (một trăm năm mươi lăm triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Tháng 9/2018:

Lần 01: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 703.920.000 đồng (bảy trăm linh ba triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 633.920.000 đồng (sáu trăm ba mươi ba triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng).

Lần 02: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 709.900.000 đồng (bảy trăm linh chín triệu chín trăm nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 679.900.000 đồng (sáu trăm bảy mươi chín triệu chín trăm nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Lần 03: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 113.600.000 đồng (một trăm mười ba triệu sáu trăm nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân:

108.600.000 đồng (một trăm linh tám triệu sáu trăm nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

Lần 04: Số tiền P đã lập trên bảng lương và nhận tiền từ Công ty: 158.750.000 đồng (một trăm năm mươi tám triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng), P thực hiện trả cho công nhân: 143.750.000 đồng (một trăm bốn mươi ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng), P đã chiếm đoạt 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

Vào tháng 10/2018, do Công ty có thay đổi về nhân sự điều chuyển P sang làm việc tại bộ phận khác nên ông Nguyễn Thế Ch yêu cầu P bàn giao các bảng lương và cách tính bảng lương. Qua kiểm tra ông Ch phát hiện các khoản tiền chênh lệch trong các bảng lương mà P đã lập nên tiến hành rà soát, đối chiếu lại các bảng lương và phát hiện từ tháng 6/2015 đến tháng 9/2018 P đã dùng thủ đoạn gian dối nêu trên để chiếm đoạt của Công ty TNHH X tổng cộng 5.283.000.000 đồng (năm tỷ hai trăm tám mươi ba triệu đồng).

Ngày 05/11/2018, Công ty TNHH X gồm ông Ngô Tiến H, ông Nguyễn Thế Ch, ông Lê Trọng Ngh là nhân viên Công ty tiến hành lập biên bản xử lý về việc xác định thiệt hại tài chính do Đỗ Văn P chiếm đoạt tiền của Công ty: Tại biên bản, P thừa nhận hành vi, đồng ý với số tiền chiếm đoạt Công ty là 5.283.000.000 đồng (năm tỷ hai trăm tám mươi ba triệu đồng) và cam kết bồi thường khắc phục cho Công ty.

Đến ngày 03/01/2019, Đỗ Văn P đã bồi thường cho Công ty TNHH X 1.210.000.000 đồng (một tỷ hai trăm mười triệu đồng) số tiền còn lại 4.073.000.000 đồng (bốn tỷ không trăm bảy mươi ba triệu đồng) P không bồi thường khắc phục nên Công ty TNHH X do ông Nguyễn Thế Ch đại diện theo ủy quyền đã làm đơn tố cáo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương.

Cáo trạng số: 90/CT-VKSBD.P1, ngày 15 tháng 6 năm 2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đã quyết định truy tố Đỗ Văn P về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối Đỗ Văn P, đánh giá tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Đỗ Văn P mức án từ 14 đến 15 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Đỗ Văn P có nghĩa vụ hoàn trả cho bị hại số tiền đã chiếm đoạt là 4.073.000.000 (bốn tỷ không trăm bảy mươi ba triệu) đồng.

- Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Văn P trình bày lời bào chữa: Thống nhất về tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo, không tranh luận. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo một phần xuất phát từ việc thiếu trách nhiệm của Công

ty trong kiểm tra, rà soát và đối chiếu khi xét duyệt bảng lương trong suốt một thời gian dài, gần 05 năm, đã tạo điều kiện cho bị cáo P chiếm đoạt tiền của bị hại. Về các tình tiết giảm nhẹ, đại diện Viện kiểm sát cũng đã đề nghị áp dụng đầy đủ, người bào chữa không ý kiến, tuy nhiên hình phạt ngoài có tác dụng răn đe còn có tác dụng giáo dục, cải tạo người phạm tội, do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cân nhất quyết định cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt là 12 năm tù.

- Bị cáo Đỗ Văn P không bổ sung lời bào chữa.

- Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không tranh luận.

- Đại diện Viện kiểm sát không tranh luận đối đáp.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo thực sự rất ăn năn hối cải, bị cáo sẽ vận động gia đình bồi thường cho bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến, khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Văn P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, biên bản hỏi cung bị can, lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, Kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Từ tháng 6 năm 2015 đến tháng 9 năm 2018, Đỗ Văn P đã dùng thủ đoạn gian dối trong việc lập bảng lương không đúng với thực tế (chèn thêm cột tiền lương, sử dụng font chữ màu trắng, bôi nền màu trắng nên khi in ra trên giấy không thể hiện số tiền trên cột lương này, cột này ẩn số tiền lương bị cáo chiếm đoạt), sau đó gửi cho người có thẩm quyền trong công ty kiểm tra, trình ký, nhận tiền từ Phòng kế toán để phát lương cho công nhân, bằng thủ đoạn trên bị cáo chiếm đoạt tiền của Công ty TNHH X nhiều lần với tổng số tiền chiếm đoạt là 5.283.000.000 (năm tỷ hai trăm tám mươi ba triệu) đồng.

Bị cáo đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo thực hiện đã hội đủ các yếu tố cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo với tội danh, điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của pháp nhân được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại nơi xảy ra vụ án. Về nhận thức, bị cáo nhận thức rõ hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi bị cáo vẫn cố ý thực hiện, bất chấp hậu quả. Hiện nay trên địa bàn tỉnh Bình Dương, tội phạm xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản với số tiền lớn ngày càng gia tăng và diễn biến phức tạp, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện tội phạm nhằm có tác dụng giáo dục, trừng trị đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội nhiều lần, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã tự nguyện khắc phục cho bị hại số tiền 1.210.000.000 (một tỷ hai trăm mười triệu) đồng khắc phục một phần hậu quả, tại phiên tòa, đại diện hợp pháp bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo Đỗ Văn P là chưa phù hợp; đề nghị của người bào chữa là chưa phù hợp nên Hội đồng xét xử quyết định mức phạt khác.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại Công Ty TNHH X yêu cầu bị cáo Đỗ Văn P bồi thường số tiền đã chiếm đoạt là 5.283.000.000 (năm tỷ hai trăm tám mươi ba triệu) đồng, bị cáo đã tự nguyện bồi thường 1.210.000.000 (một tỷ hai trăm mười triệu) đồng, đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 4.073.000.000 (bốn tỷ không trăm bảy mươi ba triệu) đồng. Tại phiên tòa, bị cáo tự nguyện bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 298, 299, 326, 327, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự

năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn P phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

1. Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn P 13 (mười ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26 tháng 12 năm 2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Đỗ Văn P có nghĩa vụ hoàn trả cho Công Ty TNHH X số tiền 4.073.000.000 (bốn tỷ không trăm bảy mươi ba triệu) đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 , 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Án phí sơ thẩm: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Đỗ Văn P phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 112.073.000 (một trăm mười hai triệu không trăm bảy mươi ba nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ GĐKT1);
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng PC01 - Công an tỉnh Bình Dương (2);
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng (5);
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú (2);
- Trại Tạm giam - Công an tỉnh Bình Dương;
- Phòng Kiểm tra nghiệp vụ và Thi hành án (6);
- Tổ Hành chính tư pháp (2);
- Lưu: hồ sơ vụ án, NTS, 30.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Sang